

Bản án số: **27/2021/HS-ST**

Ngày: 11/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Năm
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Nam
Ông Nguyễn Thành Nam

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Việt Tr – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:***
Ông Phan Minh Nhựt – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, tên gọi khác: **Tín**; Sinh ngày: 10/01/1974 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Trú tại: thôn Điền A, xã NĐ, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Th (chết) và bà Nguyễn Thị Th1; Vợ: Ngô Thị N, Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021 đến 08/5/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

* ***Người bào chữa:*** Ông Nguyễn Trần Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Có mặt.

* ***Bị hại:*** Anh Phạm Hoàng H, sinh năm: 1995 (Chết).

Trú tại: thôn Điền A, xã NĐ, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi.

* ***Người đại diện hợp pháp của người bị hại:***

- Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1973 (Mẹ đẻ của bị hại).

Trú tại: thôn Điền A, xã NĐ, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; Có mặt.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Cháu Nguyễn Thị Huyền Huyền Tr, sinh ngày: 05/3/2004. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị Huyền Huyền Tr: Ông Nguyễn Đ, sinh năm: 1976, bà Lê Thị M, sinh năm: 1979 (Cha mẹ đẻ).

- Cháu Nguyễn Hoàng Tấn Đ, sinh ngày: 21/7/2020.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hoàng Tấn Đạt: Ông Nguyễn Đ, sinh năm: 1976, bà Lê Thị M, sinh năm: 1979 (Ông bà ngoại).

Cùng trú tại: thôn Điền A, xã NĐ, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; Bà Mai có mặt, ông Đào vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1973.

Trú tại: thôn Điền A, xã NĐ, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T và Phạm Hoàng H là cha con, khoảng 17 giờ ngày 02/01/2021, Phạm Văn T điều khiển xe máy đi dự nhóm họ đám cưới tại nhà ông Nguyễn C ở cùng thôn. Tại nhà ông C, Phạm Hoàng H đem xe máy khác lên đổi cho T. Đến khoảng 19 giờ, T ra lấy xe đi về thì phát hiện xe máy mà H đem đổi đã hết xăng, nên T gọi điện thoại cho H bảo H đi mua xăng nhưng T chờ lâu không thấy H mang xăng đến nên T để xe lại và đi bộ về.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi về đến nhà thì T nói với vợ là bà Ngô Thị N: *“Biểu nó đi mua xăng mà cả tiếng đồng hồ không thấy mang xăng về nên đã đi bộ về và để xe ở lại”*, nghe vậy thì bà N nói với Nguyễn Thị Huyền Huyền Tr (sinh năm 2004, sống như vợ chồng với H) đi bộ đến nhà ông C để dắt xe về. Trên đường đi đến nhà ông C thì Tr thấy H điều khiển xe máy chờ theo 01 loa thùng. Khi H về đến đường bê tông trước nhà thì T hỏi: *“Tại sao bảo mày đi mua xăng mà cả tiếng đồng hồ không thấy về”*, H trả lời: *“Vợ chồng bà Mười đi xem tai nạn nên không có bán xăng”*. Nghe vậy thì T nói tiếp: *“Nếu không có xăng thì mày về chứ ở đó làm gì”*, H trả lời: *“Không có xăng thì mua gì”*. Nghe H cãi lại như vậy thì T bực tức: *“Sao mày còn cãi à”* H nói lại: *“Đ.m, ưng chơi thì chơi, tôi giết ông bây giờ”*. Quá bực tức khi bị H chửi tục, đe dọa giết như vậy nên T mang dép đi đến bờ rào phía bên trái nhà với ý định la mắng H nhưng lúc này bà N nghe được nội dung cãi nhau nên chạy ra ngăn cản, đẩy T đi xuống nhà bếp. Khi đi đến trước cửa nhà trên, bà N quay lại thì thấy H đang dựng xe tại sân trước nhà và tháo dây, dựng loa thùng xuống đất, trên xe có 01 cây tuýp sắt dài 83cm, đường kính 2,7cm, bà N tiếp tục đẩy T xuống nhà bếp. Bất ngờ từ phía sau H cầm cây tuýp sắt đánh T nhưng trúng vào vùng đầu phía bên phải của bà N, làm cho bà N quỵ chân, tay ôm vách tường 1 bên cửa đi xuống nhà bếp, H đi qua cửa và tiếp tục dùng 02 tay cầm cây tuýp sắt đánh từ trên xuống vào vùng đầu của T thì T né, dùng tay phải đỡ, H tiếp tục đánh từ trên xuống dưới vào vùng đầu T 02 cái thì T dùng tay phải đỡ và lùi lại về sau 01 đến 02 bước đồng thời tay trái quơ lấy 01 con dao phay trên khe hở của bàn gỗ gần đó đâm theo

hướng từ dưới lên, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong trúng vào phần bụng bên trái của H. Bị đâm, H dùng tay giữ vết thương, cầm cây tuýp sắt chạy lên nhà trên và ra đường bê tông trước nhà, sau đó ngã gục. Được gia đình đưa đi cấp cứu nhưng H đã chết.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 04/TgT, ngày 06/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: nguyên nhân chết của ông Phạm Hoàng H: vết thương làm thủng nhu mô phổi, gây chảy máu tràn ngập trong khoang lồng ngực.

* Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể:

- Đối với bị can Phạm Văn T: Mặt sau cẳng tay phải cách 05cm về phía dưới của mồm khiêu tay có 01 đám sưng bầm kích thước: (7x3)cm.

- Đối với Ngô Thị N: Vùng đỉnh bên phải cách 14cm về phía trên của dải tai phải và cách 09cm về phía trên sau của đuôi mày phải có 01 vùng da bị sưng bầm một diện kích thước: (3x2,5)cm.

* Tại bản cáo trạng số 1171/CT-VKS ngày 15/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Phạm Văn T về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 125; điểm b, i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

- *Về Trách nhiệm dân sự*: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao dài 40cm, lưỡi bằng kim loại màu tối, dài 27cm, nơi rộng nhất 4,5cm, nơi dày nhất 03mm, cán bằng gỗ tối màu 13cm, đường kính 3,4cm.

+ 01 (một) ca nhựa màu trắng, đế màu đỏ, được đựng trong bì niêm phong mã số PS1A 066041, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lưu Vĩnh Phước và Điều tra viên Nguyễn Hoàng Linh.

+ 01 (một) tuýp sắt dài 83cm, đường kính 2,7cm.

+ 01 (một) áo khoác màu xám, dài tay.

+ 01 (một) áo thun màu đen.

* *Ý kiến người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa*: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về tội danh và khung hình phạt truy tố bị cáo Phạm Văn T. Tuy nhiên, bị cáo Phạm Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình bị cáo đã dùng tài sản chung của vợ chồng để lo mai táng cho anh H; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị khuyết tật nặng, mắt của bị cáo một bên đã bị mù, một bên thị lực càng ngày càng suy giảm; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Xét hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, p, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật

hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Phạm Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[II] Về nội dung:

[1] Xét hành vi của bị cáo Phạm Văn T: Vào khoảng 20 giờ ngày 02/01/2021, tại nhà bị cáo Phạm Văn T ở thôn Điền A, xã NĐ, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi. Xuất phát từ việc giữa bị cáo và người bị hại Phạm Hoàng H cãi nhau, sau đó H có lời lẽ đe dọa giết bị cáo, H dùng tuýp sắt đánh bị cáo nhưng đánh trúng đầu vợ bị cáo trước làm vợ bị cáo bị choáng, sau đó H tiếp tục dùng tuýp sắt đánh bị cáo liên tiếp 02 cái từ trên xuống, nên bị cáo dùng tay phải đỡ và lùi lại về sau đồng thời tay trái quơ lấy con dao phay trên bàn gỗ gần đó đâm 01 cái theo hướng từ dưới lên, từ trái qua phải trúng vào phần bụng bên trái của H. Hậu quả làm H chết.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của những người làm chứng và với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể có thể dẫn đến chết người. Tuy nhiên, khi bị con trai là anh Phạm Hoàng H cãi lời, đe dọa giết và dùng tuýp sắt tấn công liên tục vào vợ bị cáo và bị cáo, bị cáo bức tức, bị kích động mạnh về tinh thần, không làm chủ được bản thân nên mới quơ tay lấy một con dao đâm lại anh H 01 cái làm anh H chết. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Phạm Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng đang được hưởng trợ cấp xã hội; bị cáo và anh H là cha con, sau khi anh H chết, gia đình bị cáo đã mai táng cho anh H; đồng thời người đại diện hợp pháp của anh H cũng không có yêu cầu gì về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Anh Phạm Hoàng H thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội là người khuyết tật nặng. Bị cáo Phạm Văn T thực hiện hành vi phạm tội đối với anh Phạm Hoàng H là thuộc trường hợp phạm tội đối với người khuyết tật nặng. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về phần dân sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) con dao dài 40cm, lưỡi bằng kim loại màu tối, dài 27cm, nơi rộng nhất 4,5cm, nơi dày nhất 03mm, cán bằng gỗ tối màu 13cm, đường kính 3,4cm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với:

- + 01 (một) ca nhựa màu trắng, đế màu đỏ, được đựng trong bì niêm phong mã số PS1A 066041, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lưu Vĩnh Phước và Điều tra viên Nguyễn Hoàng Linh.

- + 01 (một) tuýp sắt dài 83cm, đường kính 2,7cm.

- + 01 (một) áo khoác màu xám, dài tay.

- + 01 (một) áo thun màu đen.

Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội ***“Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”***.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 125; điểm b, i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T 01 (Một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021 đến ngày 08/5/2021.

[2] *Về phần dân sự*: Người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao dài 40cm, lưỡi bằng kim loại màu tối, dài 27cm, nơi rộng nhất 4,5cm, nơi dày nhất 03mm, cán bằng gỗ tối màu 13cm, đường kính 3,4cm.

+ 01 (một) ca nhựa màu trắng, đế màu đỏ, được đựng trong bì niêm phong mã số PS1A 066041, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Lưu Vĩnh Phước và Điều tra viên Nguyễn Hoàng Linh.

+ 01 (một) tuýp sắt dài 83cm, đường kính 2,7cm.

+ 01 (một) áo khoác màu xám, dài tay.

+ 01 (một) áo thun màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

[4] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng PC01 CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Năm